

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn đề ngày 31 tháng 5 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” của chị **Đỗ Thị T** và anh **Bùi Thúc C**;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 6 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người yêu cầu:*

1. Chị **Đỗ Thị T**, sinh năm 1994;

2. Anh **Bùi Thúc C**, sinh năm 1989;

Đều có HKTT và nơi ở: thôn N, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Quan hệ hôn nhân giữa chị **Đỗ Thị T** và anh **Bùi Thúc C** là hợp pháp, tự nguyện đăng ký kết hôn và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 68/2014, quyển số 01/2014 ngày 25 tháng 10 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội;

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị T và anh Bùi Thúc C thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị T, anh C có 03 con chung là Bùi Quỳnh H, sinh ngày 08/9/2016; Bùi Trường A, sinh ngày 29/8/2018 và Bùi Nam P, sinh ngày 12/12/2020. Anh chị thoả thuận:

Giao con chung Bùi Quỳnh H và Bùi Trường A cho anh C là người trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; giao con chung Bùi Nam P cho chị T là người trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Chị T, anh C có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T, anh C thoả thuận hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T, anh C đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

1.4. Về tài sản chung: Chị T, anh C tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

1.5. Nợ chung: Chị T, anh C đều xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- UBND xã N (nơi đăng ký KH);
- Lưu: hồ sơ/VP.

THẨM PHÁN

Tổng Quốc Thanh